

Số: 344/2020/QĐST-HNGĐ

*Quận Ngô Quyền, ngày 16 tháng 11 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 396/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Vũ Đình B; nơi cư trú: Thôn 2 xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng.

Chị Nguyễn Thị Hà N; nơi cư trú: Số 25/123 đường L, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng .

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 11 năm 2020, anh Vũ Đình B và chị Nguyễn Thị Hà N thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Đình B và chị Nguyễn Thị Hà N là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận anh Vũ Đình B và chị Nguyễn Thị Hà N thuận tình ly hôn.

[2] Về việc nuôi con: Anh Vũ Đình B và chị Nguyễn Thị Hà Nhung có một con chung là Vũ Minh A, sinh ngày 12/3/2014. Anh Vũ Đình B và chị Nguyễn Thị Hà N thỏa thuận giao con Vũ Minh A cho chị Nhung trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về việc cấp

dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Thỏa thuận về con chung của anh Bằng và chị Nhung phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[3] Về việc chia tài sản: Anh Vũ Đình B và chị Nguyễn Thị Hà N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Vũ Đình B và chị Nguyễn Thị Hà N thỏa thuận anh Vũ Đình B nhận nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần chấp nhận sự thỏa thuận của anh Vũ Đình B và chị Nguyễn Thị Hà N về lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Đình B và chị Nguyễn Thị Hà N thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con: Anh Vũ Đình B và chị Nguyễn Thị Hà N có một con chung là Vũ Minh A, sinh ngày 12/3/2014. Anh Vũ Đình B và chị Nguyễn Thị Hà N thỏa thuận giao con Vũ Minh A cho chị Nhung trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở

- Về việc chia tài sản: Anh Vũ Đình B và chị Nguyễn Thị Hà N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Vũ Đình B nhận nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự anh Vũ Đình B đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0006707 ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Anh Vũ Đình B đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- UBND phường C, quận N, Hải Phòng (ĐKKH ngày 20/6/2013);
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hoài**